

Bản án số: 20/2026/DS-PT

Ngày 20-4-2026

“*Tranh chấp về bồi thường thiệt hại  
ngoài hợp đồng*”

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Đạt;

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Bình Vân và Ông Dương Mạnh Chiến;

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Phương Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Ngọc Quyên - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 20 tháng 4 năm 2026 tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 34/2026/TLPT-DS ngày 10/3/2026 về việc “*Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*”. Do bản án dân sự sơ thẩm số 06/2026/DS-ST ngày 23/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 16/2026/QĐPT-DS ngày 24/03/2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2026/QĐ-PT ngày 06/4/2026 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Anh Đỗ Duy T, sinh năm 1987; Nơi cư trú: tổ F, khu G, phường H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

*Người đại diện theo ủy quyền:* anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1989; Nơi cư trú: tổ E, khu F, phường H, tỉnh Quảng Ninh. (Theo Hợp đồng ủy quyền ngày 22/8/2025). Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

**2. Bị đơn:** Anh Phạm Hữu N, sinh năm 1982; Nơi cư trú: tổ F, khu A, phường H, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

**3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Hồ Thị V, sinh năm 1991; Nơi cư trú: tổ G, khu E, phường H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

**4. Người kháng cáo:** Nguyên đơn anh Đỗ Duy T.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

***Trong đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Đỗ Duy T trình bày:***

Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 11 tháng 4 năm 2025, tại địa chỉ: tổ C, khu C, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, do mâu thuẫn trong quá trình tham gia giao thông, anh Phạm Hữu N đã có hành vi dùng tay, chân đá gây thương tích cho anh Đỗ Duy T.

Anh T đã làm đơn tố giác tội phạm đến Công an phường C. Sau đó, vụ việc của anh T đã được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Q để thụ lý giải quyết. Ngày 03/6/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Q ban hành Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 4816/QĐ-VPCQCSĐT đối với vụ việc của anh T.

Hậu quả là anh T bị chuẩn đoán chấn thương sọ não, gãy xương mũi, gãy vách ngăn mũi, chấn thương phần mềm nhiều nơi, gây tổn hại về sức khỏe với tỷ lệ thương tích là 09% (chín phần trăm). Sau khi sự việc xảy ra, anh T đã phải đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Q để điều trị vết thương trong thời gian 15 (mười lăm) ngày; trong đó điều trị nội trú là 09 (chín) ngày, điều trị ngoại trú phục hồi chức năng là 06 (sáu) ngày, kể từ 00 giờ 13 phút ngày 12 tháng 4 năm 2025 cho đến ngày 27 tháng 4 năm 2025 và phải nhờ đến sự chăm sóc của chị Hồ Thị V1. Các tổn thất về vật chất cụ thể như sau: i) Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, điều trị, khám chữa bệnh với số tiền là 31.518.671 đồng, chi tiết như bảng kê chi tiết (đính kèm); ii) Chi phí bồi dưỡng sức khỏe cho tôi được xác định là 01 ngày lương tối thiểu vùng cho 01 ngày khám, chữa bệnh (09 ngày) là:  $4.960.000đ/26 \times 09 = 1.716.923$  đồng; iii) Thu nhập thực tế bị mất trong những ngày phải điều trị cả nội trú và ngoại trú là 15 ngày  $\times 2.000.000$  đồng/ ngày = 30.000.000 đồng; iv) Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc anh T cụ thể như sau: Thu nhập thực tế bị mất cho người chăm sóc người bị thiệt hại được xác định bằng 01 ngày lương cho 01 ngày chăm sóc tôi trong thời gian điều trị nội trú là 09 ngày  $\times 625.000$  đồng/ngày = 5.625.000 đồng. Anh T đã tạm ứng của Công ty số tiền này để chi trả cho chị V1 trong thời gian chị V1 nghỉ làm để chăm sóc anh T, nay đề nghị Tòa án tuyên buộc bị đơn ông Phạm Hữu N phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền này để anh T hoàn ứng cho Công ty của anh T; v) Tổn thất về mặt tinh thần với số tiền là 40.000.000 đồng. Tổng thiệt hại là: (i) + (ii) + (iii) + (iv) + (v) = 108.860.594 đồng. Nguyên đơn anh T đề nghị Tòa án giải quyết:

- Buộc anh Phạm Hữu N phải xin lỗi công khai đối với hành vi trái pháp luật gây tổn hại đến sức khỏe, danh dự, tinh thần của anh T trong vụ việc nêu trên.

- Buộc anh Phạm Hữu N phải thanh toán các chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, điều trị, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị giảm sút; thu nhập thực tế bị mất trong những ngày phải nằm viện điều trị; chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại với tổng số tiền là 108.860.594đồng, bao gồm cả số tiền 5.625.000 đồng là thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc.

- Yêu cầu Toà án buộc anh N phải trả lãi đối với số tiền anh N phải thanh toán cho anh T kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật đến khi anh N thanh toán hết các khoản chi phí trên.

\*/ Ngày 16/12/2025 anh T có đơn xin rút một phần đơn khởi kiện đối với số tiền yêu cầu anh N phải bồi thường cho anh, cụ thể anh chỉ yêu cầu anh N phải bồi thường cho anh với số tiền là 63.281.044đồng, gồm:i) Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, điều trị, khám chữa bệnh với số tiền là 32.875.671đồng, chi tiết như bảng kê chi tiết (đính kèm);ii) Chi phí bồi dưỡng sức khỏe cho anh T được xác định là 01 ngày lương tối thiểu vùng cho 01 ngày khám, chữa bệnh (09 ngày) là: 4.960.000đ/26 ngày x 09 ngày = 1.716.923đồng;iii) Thu nhập thực tế bị mất trong những ngày phải điều trị cả nội trú và ngoại trú là 15 ngày x 204.230 đồng/ngày = 3.063.450đồng;iv) Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc cụ thể như sau: 09 ngày x 625.000 đồng/ngày = 5.625.000 đồng; v) Tổn thất về mặt tinh thần với số tiền là 20.000.000 đồng.Tổng thiệt hại yêu cầu bồi thường là: (i) + (ii) + (iii) + (iv) + (v) = 63.281.044đồng.

\*/ Tại phiên toà sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với phần bồi thường mục (iii) Thu nhập thực tế bị mất trong những ngày phải điều trị cả nội trú và ngoại trú (15 ngày), nội dung: trước nguyên đơn yêu cầu bồi thường số tiền 204.230 đồng/ngày x 15 ngày = 3.063.450đồng, nay chỉ yêu cầu số tiền là 190.769 đồng/ngày x 15 ngày = 2.861.535đồng.Tổng thiệt hại anh N phải có trách nhiệm thanh toán cho anh T là: (i) + (ii) + (iii) + (iv) + (v) = 63.079.129đồng.

#### ***Bị đơn anh Phạm Hữu N trình bày:***

Vào khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 11/4/2025 anh có chạy xe ở ngõ G C thì bị 01 xe ô tô màu trắng chặn lại không cho đi, anh có nháy đèn xe xin đường mà xe trắng vẫn không cho đi. Anh có xuống nói chuyện với người lái xe là “Đêm hôm rồi chặn xe nhau làm gì để cho nhau về” (người lái xe này sau này anh biết tên là T). Anh T có lời qua tiếng lại với anh, anh cố nói chuyện với anh T nhưng không được. Anh N đi về xe của anh N, anh T cũng về xe anh T nhưng không hiểu sao anh T lại quay lại xe anh và nói những lời xúc phạm với anh. Anh xuống xe thì anh T chạy, anh nghĩ mọi chuyện vậy là thôi, anh lên xe thì anh T lại quay lại xe chụp ảnh anh và nhổ nước bọt vào mặt anh, anh có bức xúc đuổi

anh T nhưng bạn anh kéo lại nên anh lại lên xe. Anh đã không chấp người say và lên xe để đi thì anh T lại quay lại nhổ nước bọt vào anh và đấm vào mặt anh. Vì quá nhiều lần xúc phạm anh và đánh anh nên anh có xuồng đánh lại anh T. Sau này anh mới biết anh T đã tố cáo ra Công an và anh cũng đã lên Công an làm việc nhưng vì anh T sai ngay từ đầu và anh cũng đã bị Công an xử phạt vi phạm hành chính. Anh nghĩ mọi chuyện đã kết thúc ở Công an. Nay anh T bắt anh đền bù với số tiền lên đến hơn 63.000.000 đồng, anh không chấp nhận bồi thường cho anh T; đối với yêu cầu của anh T buộc anh phải xin lỗi công khai anh cũng không chấp nhận, nếu anh T có mặt tại phiên toà thì anh sẽ xin lỗi anh T tại phiên toà, nhưng anh T vắng mặt nên anh không xin lỗi.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên chi Hồ Thị V1 trình bày:***Chị là kế toán của công ty cổ phần T4 nơi anh Đỗ Duy T đang công tác. Ngày 12/4/2025 chị nhận được thông tin anh Đỗ Duy T bị anh Phạm Hữu N gây thương tích nằm viện tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Q. Được sự cho phép của Ban giám đốc công ty, chị đã dành thời gian chăm sóc anh T kể từ ngày 12/4/2025 đến ngày 21/4/2025 tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Q. Hiện nay, chị có thu nhập thực tế cụ thể là 15.000.000 đồng/tháng. Anh Đỗ Duy T đã cung cấp các chứng từ thu nhập của chị cho Tòa án. Đối với các yêu cầu của nguyên đơn Đỗ Duy T, chị có quan điểm là: không có ý kiến gì đối với các yêu cầu khởi kiện và cũng không yêu cầu anh Phạm Hữu N phải bồi thường thu nhập thực tế đã mất trong thời gian chăm sóc anh Đỗ Duy T tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Q bởi anh T đã tạm ứng tiền công ty để chi trả cho chị trong thời gian nêu trên. Chị đề nghị Tòa án không đưa chị vào là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án này và giải quyết vụ án, xét xử vắng mặt chị. Đề nghị Tòa án xem xét và giải quyết theo quy định của pháp luật.

***\* Tại Thông báo kết quả giải quyết nguồn tin về tội phạm ngày 03/6/2025 của Công an có nội dung:*** Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q nhận được đơn tố giác về tội phạm của anh T do Công an phường C chuyển đến, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đã tiến hành giải quyết tố giác về tội phạm nêu trên. Kết quả giải quyết đối với tố giác về tội phạm trên như sau:

Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 11/4/2025, tại tổ C, khu C, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, do mâu thuẫn trong sinh hoạt, Phạm Hữu N dùng tay, chân đánh gây thương tích cho anh Đỗ Duy T bị tổn hại 09% (chín phần trăm) cơ thể. Tuy nhiên, hành vi của Phạm Hữu N không có tính chất côn đồ. Do vậy, hành vi không cấu thành tội phạm nhưng đã vi phạm điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Đối với anh Đỗ Duy T là người tạo tình huống gây mâu thuẫn trước và có hành vi dùng tay đánh anh N trước, sau đó khi bị anh Phạm Hữu N dùng chân đạp vào đùi thì cũng đạp lại trúng chân anh N, nhưng không để lại thương tích gì, anh N không đề nghị xử lý anh T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q chuyển tài liệu, hồ sơ đến Công an tỉnh Q để xử phạt hành chính theo quy định

của pháp luật. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đã ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 157 của Bộ luật tố tụng hình sự.

*\* Tại Thông báo kết luận giám định ngày 25/4/2025 của Công an tỉnh Q có nội dung: Kết quả khám giám định:*

1. Chấn thương tháp mũi, gãy xương mũi và vách ngăn mũi đã được phẫu thuật nội soi chỉnh hình vách ngăn và nang xương chính mũi, hiện tại chức năng thở của mũi bình thường: 09%; Chấn thương phần mềm vùng đỉnh chẩm và cẳng bàn tay hai bên hiện đã khỏi, không để lại dấu vết bên ngoài, không để lại di chứng: 0%.

2. Kết quả khám chuyên khoa Tai mũi họng: Chức năng thở mũi bình thường.

3. Kết quả cận lâm sàng:

- CT- Scanner hàm mặt: Hình ảnh gãy xương mũi, gãy vách ngăn mũi.
- X- Q: Không thấy bất thường trên phim bàn tay hai bên.
- Điện não đồ: Hiện tại không thấy sóng điện não bệnh lý.

4. Kết quả khác: Không

Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT - BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đỗ Duy T tại thời điểm giám định là: 09% (chín phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT – BYT.

***Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 06/2026/DS-ST ngày 23/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Quảng Ninh đã quyết định:***

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Đỗ Duy T.

Buộc bị đơn anh Phạm Hữu N phải bồi thường cho anh Đỗ Duy T số tiền 32.085.502 đồng (*Ba mươi hai triệu, không trăm tám mươi lăm nghìn, năm trăm linh hai đồng*).

Kể từ ngày anh Đỗ Duy T có đơn yêu cầu thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, anh Phạm Hữu N còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn xin lỗi công khai.

- Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu khởi kiện đã được nguyên đơn rút.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 04/02/2026, nguyên đơn anh Đỗ Duy T kháng cáo bản án sơ thẩm, đề nghị Toà án cấp phúc thẩm sửa một phần bản án dân sự sơ thẩm theo hướng buộc anh Phạm Hữu N phải xin lỗi công khai do đã có hành vi trái pháp luật xâm phạm đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín của anh T.

Tại phiên toà phúc thẩm: Nguyên đơn anh Đỗ Duy T1 người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn anh Nguyễn Quang H đều vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và có quan điểm giữ nguyên nội dung kháng cáo. Bị đơn anh Phạm Hữu N có quan điểm không đồng ý đối với yêu cầu của anh T về việc buộc anh phải xin lỗi công khai.

Đại diện Viện kiểm sát có quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm: Về tố tụng: Hội đồng xét xử phúc thẩm, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử phúc thẩm vụ việc; Các đương sự đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật. Kháng cáo của nguyên đơn anh Đỗ Duy T, thực hiện trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm. Về nội dung: căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự; đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN**

[1]. Về tố tụng: Kháng cáo của nguyên đơn anh Đỗ Duy T2 thực hiện trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm. Căn cứ Điều 293 và Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án cấp phúc thẩm xem xét đối với phần bản án sơ thẩm bị kháng cáo. Trong vụ án này, nguyên đơn anh Đỗ Duy T2 kháng cáo đối với một phần quyết định của bản án sơ thẩm buộc anh Phạm Hữu N phải xin lỗi công khai do đã có hành vi trái pháp luật xâm phạm đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín của anh T2. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét tính có căn cứ, hợp pháp của nội dung kháng cáo nêu trên.

[2]. Về nội dung kháng cáo: anh T2 không đồng ý với bản án sơ thẩm không buộc anh N phải xin lỗi công khai, anh yêu cầu anh Phạm Hữu N phải xin lỗi công khai vì đã có hành vi xâm phạm sức khỏe, gây thương tích cho anh.

Hội đồng xét xử thấy, tại Thông báo số 8917/TB-VPCQCSĐT, ngày 03/6/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q về kết quả giải quyết nguồn tin về tội phạm, có nội dung: “...anh Đỗ Duy T là người tạo ra tình huống gây mâu thuẫn trước, sau đó bị anh Phạm Hữu N dùng chân đạp vào đùi thì cũng đạp lại trúng chân anh N, nhưng không để lại thương tích gì, anh N không đề nghị xử lý anh T...”.

Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 23/01/2026, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn anh Nguyễn Quang H có lời khai xác nhận: nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn là do anh T đã có hành vi dùng xe ô tô cản trở việc tham gia giao thông của anh N, nên hai bên xảy ra lời qua tiếng lại. Anh T có hành vi dùng tay đấm anh N trước.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 34 Bộ luật Dân sự năm 2015, cá nhân có quyền yêu cầu Tòa án buộc người vi phạm xin lỗi công khai khi danh dự, nhân phẩm, uy tín của mình bị xâm phạm trái pháp luật. Biện pháp này gắn liền với việc bảo vệ các giá trị nhân thân phi vật chất, không phải là hậu quả pháp lý tự động phát sinh từ mọi hành vi gây thiệt hại về thể chất.

Trong vụ việc này, hành vi của anh Phạm Hữu N là dùng tay, chân đánh anh Đỗ Duy T trong bối cảnh xô xát phát sinh tại chỗ, xuất phát từ mâu thuẫn giao thông trực tiếp giữa hai bên. Hành vi này xâm phạm sức khỏe của anh T, được xác định theo quy định tại Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015, và đã được Tòa án buộc anh N bồi thường thiệt hại tương ứng.

Xét về bản chất, hành vi của anh N không mang tính chất bôi nhọ, vu khống, phát tán thông tin sai sự thật hay hạ thấp uy tín, danh dự, nhân phẩm của anh T trước cộng đồng hoặc trên không gian công cộng. Vụ xô xát xảy ra tức thời, không có yếu tố lan truyền thông tin bất lợi hay tổn hại đến hình ảnh xã hội của anh T. Do đó, không có cơ sở để xác định danh dự, nhân phẩm, uy tín của anh T bị xâm phạm theo Điều 34 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Mặt khác, theo khoản 4 Điều 585 Bộ luật Dân sự năm 2015, khi người bị thiệt hại có lỗi trong việc gây ra thiệt hại thì không được bồi thường phần thiệt hại do lỗi của mình gây ra. Trong vụ án này, theo xác định tại Thông báo kết quả giải quyết nguồn tin về tội phạm ngày 03/6/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q và lời khai của người đại diện nguyên đơn tại phiên tòa sơ thẩm, chính anh T là người tạo ra tình huống phát sinh mâu thuẫn, có hành vi dùng tay đánh anh N trước. Đây là yếu tố lỗi của chính người bị thiệt hại, càng không có cơ sở để áp dụng biện pháp xin lỗi công khai- vốn chỉ phù hợp trong trường hợp người vi phạm đơn phương, chủ động xâm phạm nhân phẩm, danh dự của nạn nhân.

Từ các phân tích trên, yêu cầu buộc anh Phạm Hữu N xin lỗi công khai của nguyên đơn anh Đỗ Duy T không có căn cứ pháp lý theo quy định tại khoản 3 Điều 34 Bộ luật Dân sự năm 2015. Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu này là có căn cứ và đúng pháp luật. Kháng cáo của nguyên đơn về nội dung này không được chấp nhận.

*[3] Thiểu sót của Tòa án cấp sơ thẩm:*

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng ở đây là bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, tại đơn khởi kiện anh Đỗ Duy T yêu cầu anh Phạm Hữu N phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe với tổng số tiền 108.860.594 đồng. Quá trình giải quyết vụ án ngày 16/12/2025, nguyên đơn anh T có đơn xin rút một phần yêu cầu, chỉ yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe với tổng số tiền 63.281.044 đồng. Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 23/01/2026, người đại diện nguyên đơn xin rút một phần yêu cầu, chỉ yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe với tổng số tiền 63.079.129 đồng. Trong vụ án, việc yêu cầu bồi thường về sức khỏe là một yêu cầu của nguyên đơn, việc nguyên đơn có quan điểm rút một phần về tổng số tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe yêu cầu bị đơn phải thanh toán. Đây chính là thay đổi về mức bồi thường thiệt hại, không phải là rút một phần yêu cầu khởi kiện.

Tuy nhiên, trong phần quyết định của Bản án sơ thẩm tuyên: “3. Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu khởi kiện đã được nguyên đơn rút” việc tuyên này là không chính xác, nhưng không làm thay đổi bản chất trách nhiệm của bị đơn, không làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn và không làm thay đổi nội dung giải quyết vụ án. Do đó, để bảo đảm tính chặt chẽ trong việc tuyên án và thuận lợi cho công tác thi hành án, Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm trong việc đánh giá, làm rõ yêu cầu của đương sự là thay đổi, hay rút một phần yêu cầu khởi kiện trong các vụ án tương tự.

[4]. Về án phí:

[4.1] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận một phần nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu nguyên đơn được chấp nhận trong trường hợp có giá ngạch; trả lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà nguyên đơn đã nộp.

**[4.2] Về án phí dân sự phúc thẩm:** nguyên đơn anh Đỗ Duy T yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín là trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14. Tuy nhiên, anh T không có đơn đề nghị miễn án phí, nên anh Đỗ Duy T phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

**Không chấp nhận kháng cáo** của nguyên đơn anh Đỗ Duy T.

**Giữ nguyên** bản án dân sự sơ thẩm số 06/2026/DS-ST ngày 23/01/2026 của Toà án nhân dân khu vực 1 – Quảng Ninh.

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 148, khoản 1 Điều 244, Điều 482 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 34, Điều 357, Điều 468, khoản 1 Điều 584, khoản 4 Điều 585, Điều 586, Điều 590 của năm 2015; khoản 4 Điều 26, khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử:**

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Đỗ Duy T.

Buộc bị đơn anh Phạm Hữu N phải bồi thường cho anh Đỗ Duy T số tiền **32.085.502 đồng** (*Ba mươi hai triệu, không trăm tám mươi lăm nghìn, năm trăm linh hai đồng*).

Quyết định của Bản án sơ thẩm về bồi thường thiệt hại sức khỏe được thi hành ngay mặc dù có thể bị kháng cáo, khiếu nại, kháng nghị, kiến nghị, theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 482 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Kể từ ngày anh Đỗ Duy T có đơn yêu cầu thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, anh Phạm Hữu N còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn xin lỗi công khai.

**Về án phí:**

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** anh Phạm Hữu N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.604.275 đồng (*một triệu sáu trăm linh bốn nghìn hai trăm bảy mươi lăm đồng*). Trả lại cho anh Đỗ Duy T số tiền 2.721.515 đồng (*hai triệu bảy trăm hai mươi một nghìn năm trăm mười lăm đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên

lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001177 ngày 14/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh.

- Về án phí dân sự phúc thẩm: anh Đỗ Duy T3 nghĩa vụ nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự phúc thẩm, được trừ đi số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000781 ngày 11/02/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Đương sự
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Quảng Ninh;
- Phòng THADS Khu vực 1 – Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ; TA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Văn Đạt**